

BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

I. Thông tin chung về Quỹ

1. Mục tiêu của Quỹ:

Quỹ Đầu Tư Trái Phiếu Bản Việt ("VCAMFI") hướng tới mục tiêu là mang lại lợi nhuận dài hạn thông qua tăng trưởng vốn gốc và thu nhập bằng cách đầu tư chủ yếu vào các loại trái phiếu, công cụ thị trường tiền tệ, tiền gửi có kỳ hạn và các công cụ có thu nhập cố định khác với tỷ trọng đầu tư vào các tài sản này chiếm từ 80% Giá trị tài sản ròng trở lên.

Mục tiêu đầu tư của Quỹ có thể được thay đổi theo quyết định của Đại hội Nhà đầu tư, phù hợp với các quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam và được báo cáo với Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước.

2. Hiệu quả hoạt động của Quỹ:

Theo Báo cáo tài chính của Quỹ tại thời điểm 31/03/2025, tính đến kỳ báo cáo, giá trị tài sản ròng (NAV) của Quỹ là 65.894.836.393 Đồng Việt Nam giảm 7,77% so với giá trị tài sản ròng của quỹ tại 31/12/2024.

3. Chính sách và chiến lược đầu tư của Quỹ:

Chiến lược đầu tư của Quỹ có sự linh hoạt trong phân bổ tài sản theo chiến lược đầu tư phòng thủ hoặc tăng trưởng tùy thuộc vào cơ hội đầu tư sẵn có tại các thời điểm khác nhau. Việc phân bổ tài sản có thể thay đổi đáng kể tùy thuộc vào nhận định của Công ty quản lý quỹ, với mục tiêu xuyên suốt trong toàn bộ thời gian hoạt động của Quỹ là bảo vệ lợi ích của Nhà đầu tư.

Việc phân bổ tài sản trên tùy thuộc vào các cơ hội đầu tư sẵn có và đánh giá của đội ngũ đầu tư về rủi ro và lợi nhuận mang lại của các cơ hội đầu tư này đối với các loại tài sản.

Chiến lược đầu tư tạm thời: Khi các điều kiện của thị trường hoặc của nền kinh tế được xem là bất lợi cho các Nhà đầu tư, Công ty quản lý quỹ tạm thời có thể đầu tư lên tới 100% (một trăm phần trăm) tài sản của Quỹ hoặc phần lớn tài sản của Quỹ vào tiền gửi có kỳ hạn và các tài sản tương đương tiền, hoặc các khoản đầu tư ngắn hạn hoặc các tài sản có thu nhập cố định ít rủi ro một cách thận trọng. Quỹ sẽ kết hợp cả chiến lược đầu tư tăng trưởng và chiến lược đầu tư giá trị. Trong việc tìm kiếm các đặc tính tăng trưởng bền vững, Công ty quản lý quỹ đánh giá cơ hội thị trường trong dài hạn và tính cạnh tranh của từng ngành để nhắm đến các công ty đầu ngành và các công ty có triển vọng trở thành công ty đầu ngành. Trong việc đánh giá giá trị của công ty sẽ thực hiện đầu tư, Công ty quản lý quỹ sẽ xem xét liệu giá chứng khoán đã phản ánh đầy đủ mối tương quan giữa cơ hội tăng trưởng bền vững với rủi ro kinh doanh và rủi ro tài chính hay chưa.

Quỹ áp dụng phương thức đầu tư đi từ trên xuống "Top-Down Approach", trong đó việc đầu tư và phân bổ trái phiếu sẽ dựa trên những đánh giá tổng thể về xu thế của kinh tế vĩ mô, chính sách của nhà nước, ngành hưởng lợi cũng như tiềm năng sinh lời và an toàn tín dụng của tổ chức phát hành. Quỹ cũng sử dụng phương pháp tiếp cận đầu tư đi từ dưới lên "Bottom-Up Approach" trong việc lựa chọn từng trái phiếu cụ thể thông qua việc đánh giá đơn vị phát hành và các diễn biến riêng lẻ của các trái phiếu này trước tác động của khuynh hướng thị trường.

4. Phân loại Quỹ: Quỹ VCAMFI là quỹ đầu tư chứng khoán dạng mở được Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Bản Việt quản lý trong suốt thời hạn hoạt động, trừ trường hợp Quỹ được chuyển giao cho công ty quản lý quỹ khác quản lý hoặc bị giải thể theo quyết định của Đại hội Nhà đầu tư.

5. Thời gian khuyến cáo đầu tư của Quỹ: Thời gian hoạt động của Quỹ là không xác định.

6. Mức độ rủi ro ngắn hạn (thấp, trung bình, cao): Quỹ có mức độ rủi ro ngắn hạn trung bình nhờ danh mục đầu tư đa dạng và cân bằng.

7. Thời điểm bắt đầu hoạt động của Quỹ: 22/09/2022

8. Quy mô Quỹ tại thời điểm báo cáo (Tại ngày 31/03/2025):

- Giá trị tài sản ròng: 65.894.836.393 Đồng Việt Nam
- Số lượng đơn vị chứng chỉ quỹ: 5.683.331,88 Chứng chỉ Quỹ



9. Chỉ số tham chiếu của Quỹ: Quỹ không có chỉ số tham chiếu.

10. Chính sách phân phối lợi nhuận của Quỹ:

- Lợi nhuận phân chia được trích từ nguồn lợi nhuận đã thực hiện của Quỹ. Công ty Quản lý Quỹ chỉ được phân chia lợi nhuận khi Quỹ đã hoàn thành hoặc có đủ năng lực tài chính để hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật; Quỹ vẫn phải bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ, nghĩa vụ tài sản khác đến hạn trước khi trả hết số lợi nhuận đã định.
- Hình thức phân chia lợi nhuận bằng tiền hoặc bằng Đơn vị Quỹ. Việc phân chia lợi nhuận phải được sự chấp thuận trước của Đại hội Nhà đầu tư hoặc được sự chấp thuận của Ban Đại diện Quỹ (nếu Đại hội Nhà đầu tư gần nhất đã ủy quyền cho Ban Đại diện Quỹ quyết định).
- Công ty Quản lý Quỹ phải khấu trừ mọi khoản thuế, phí, lệ phí theo quy định của pháp luật trước khi phân chia lợi nhuận cho Nhà đầu tư.

11. Lợi nhuận thuần thực tế phân phối trên một đơn vị chứng chỉ Quỹ:

Cho đến thời điểm lập báo cáo, Quỹ chưa thực hiện phân phối lợi nhuận.

II. Số liệu hoạt động:

1. Cơ cấu tài sản quỹ

Cơ cấu tài sản quỹ	31/03/2025	31/03/2024	31/03/2023
1. Danh mục chứng khoán cơ cấu	78,10	76,14	36,29
2. Tài sản khác	21,90	23,86	63,71
Cộng	100,00	100,00	100,00

2. Chi tiết chỉ tiêu hoạt động (Đến thời điểm báo cáo):

Chỉ tiêu	31/03/2025	31/03/2024	31/03/2023
2.1. Giá trị tài sản ròng của Quỹ	65.894.836.393	168.354.399.792	154.716.225.064
2.2. Tổng số chứng chỉ quỹ đang lưu hành	5.683.331,88	15.297.547,34	15.056.943,98
2.3. Giá trị tài sản ròng của một đơn vị Chứng chỉ quỹ (CCQ)	11.594,40	11.005,31	10.275,40
2.4. Giá trị tài sản ròng cao nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ báo cáo	11.594,40	11.005,31	10.275,55
2.5. Giá trị tài sản ròng thấp nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ báo cáo	11.450,91	10.761,70	10.108,99
2.6. Giá cuối ngày của 1 đơn vị CCQ tại ngày báo cáo	Không áp dụng	Không áp dụng	Không áp dụng
2.7. Giá cuối ngày cao nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ báo cáo	Không áp dụng	Không áp dụng	Không áp dụng
2.8. Giá cuối ngày thấp nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ báo cáo	Không áp dụng	Không áp dụng	Không áp dụng
2.9. Tổng tăng trưởng (%) / 1 đơn vị CCQ	5,35%	7,10%	Không áp dụng
2.9.1. Tăng trưởng vốn (%) / 1 đơn vị CCQ (Thay đổi do biến động giá)	35,06%	12,69%	Không áp dụng

- Chỉ số Nhà Quản trị Mua hàng (PMI) ngành sản xuất Việt Nam trong tháng 3 đạt mức trên ngưỡng 50 điểm lần đầu tiên trong vòng 4 tháng trở lại đây. Cụ thể, PMI Việt Nam đạt 50,5 điểm trong tháng 3, tăng nhẹ so với 49,2 điểm hồi tháng 2. Điều này cho thấy sức khỏe ngành sản xuất Việt Nam vào cuối quý I/2025 đã có sự cải thiện.

Lạm phát nằm trong tầm kiểm soát

- Giá xăng dầu, giá gạo giảm theo giá thế giới là các nguyên nhân chính làm chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 3/2025 giảm 0,03% so với tháng trước; tăng 1,3% so với tháng 12/2024 và tăng 3,13% so với cùng kỳ năm trước.
- Tính chung quý I/2025, CPI tăng 3,22% so với cùng kỳ năm trước; lạm phát cơ bản tăng 3,01%.

Nguồn vốn FDI giải ngân cao

- Tổng vốn đầu tư nước ngoài đăng ký vào Việt Nam tính đến ngày 31/3/2025 đạt 10,98 tỷ USD, tăng 34,7% so với cùng kỳ năm trước.
- Vốn đăng ký cấp mới có 850 dự án được cấp phép với số vốn đăng ký đạt 4,33 tỷ USD, tăng 11,5% về số dự án và giảm 31,5% về số vốn đăng ký so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, ngành công nghiệp chế biến, chế tạo được cấp phép mới đầu tư trực tiếp nước ngoài lớn nhất với số vốn đăng ký đạt 2,62 tỷ USD, chiếm 60,5% tổng vốn đăng ký cấp mới; hoạt động kinh doanh bất động sản đạt 1,13 tỷ USD, chiếm 26,1%; các ngành còn lại đạt 581,5 triệu USD, chiếm 13,4%.
- Vốn đăng ký điều chỉnh có 401 lượt dự án đã cấp phép từ các năm trước đăng ký điều chỉnh vốn đầu tư tăng thêm 5,16 tỷ USD, gấp 5 lần cùng kỳ năm trước.
- Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện tại Việt Nam ba tháng đầu năm 2025 ước đạt 4,96 tỷ USD, tăng 7,2% so với cùng kỳ năm trước. Đây là số vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện cao nhất của ba tháng đầu năm trong 5 năm qua.

Xuất nhập khẩu trên đà phục hồi

- Quý I/2025, tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa đạt 202,52 tỷ USD, tăng 13,7% so với cùng kỳ năm trước, trong đó xuất khẩu tăng 10,6%; nhập khẩu tăng 17,0%. Cán cân thương mại hàng hóa xuất siêu 3,16 tỷ USD.
- Hoa Kỳ là thị trường xuất khẩu lớn nhất của Việt Nam với kim ngạch đạt 119,6 tỷ USD. Trung Quốc là thị trường nhập khẩu lớn nhất của Việt Nam với kim ngạch đạt 144,3 tỷ USD.

Chính sách tiền tệ linh hoạt

- Tính đến thời điểm 25/3/2025, tổng phương tiện thanh toán tăng 1,99% so với cuối năm 2024 (cùng thời điểm năm 2024 tăng 0,23%), huy động vốn của các tổ chức tín dụng tăng 1,36% (cùng thời điểm năm 2024 giảm 0,76%).
- Tăng trưởng tín dụng của nền kinh tế đạt 2,49% (cùng thời điểm năm 2024 tăng 0,26%).
- Lãi suất tiền gửi bình quân bằng đồng Việt Nam trong tháng 02/2025 của Ngân hàng thương mại trong nước từ 3,1%/năm - 4,0%/năm đối với tiền gửi có kỳ hạn từ 1 tháng đến dưới 6 tháng; 4,5%/năm -

5,4%/năm đối với tiền gửi có kỳ hạn từ 6 tháng đến 12 tháng; 4,8%/năm - 6,0%/năm đối với tiền gửi có kỳ hạn từ trên 12 tháng đến 24 tháng và 6,9% năm - 7,1%/năm đối với kỳ hạn trên 24 tháng. Tín dụng tiếp tục được định hướng tập trung vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên và động lực tăng trưởng, tín dụng đối với các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro được kiểm soát.

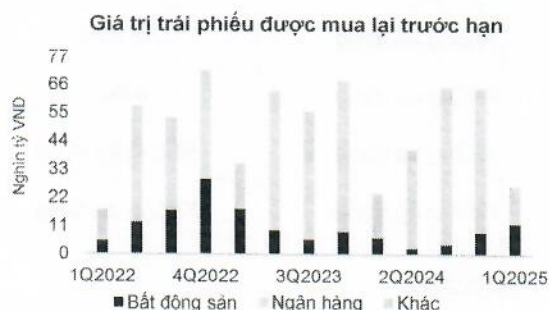
- Tỷ giá trung tâm được điều hành chủ động, linh hoạt, kịp thời, hiệu quả góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, ổn định thị trường tiền tệ, ngoại hối và hệ thống ngân hàng. Đến ngày 31/3/2025, tỷ giá trung tâm ở mức 24.837 VND/USD, tăng 2,06% so với cuối năm 2024.

2. Thị trường trái phiếu doanh nghiệp

Thị trường trái sơ cấp trái phiếu doanh nghiệp trầm lắng trong quý I, theo dữ liệu từ HNX, có 19.549 tỷ đồng trái phiếu doanh nghiệp được phát hành. Trong đó, 17.549 trái phiếu doanh nghiệp được phát hành ra công chúng chiếm 90% tổng giá trị phát hành, 2.000 tỷ đồng trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ được phát hành. Ngân hàng là nhóm ngành chiếm phần lớn giá trị phát hành trong quý với 14.049 tỷ đồng, tương đương 72%. Theo sau là nhóm Dịch vụ tài chính, phát hành 5.000 tỷ đồng, chiếm 28% tổng giá trị phát hành.

Trong quý I/2025, giá trị trái phiếu được mua lại trước hạn là 26.716 tỷ đồng. Trong đó, Bất động sản là nhóm ngành mua lại nhiều nhất với 12.152 tỷ đồng tương đương với 45% giá trị trái phiếu mua lại trước hạn. Tiếp đến là trái phiếu thuộc nhóm Sản xuất với 8.258 tỷ đồng, tương đương 31%, nhóm Ngân hàng với 4.068 tỷ đồng tương đương với 15% trái phiếu mua lại trước hạn.

Theo VBMA, khoảng 202,7 nghìn tỷ đồng trái phiếu doanh nghiệp sẽ đáo hạn trong năm 2025 và 241,8 nghìn tỷ đồng đáo hạn vào năm 2026. Gần 55% giá trị trái phiếu đáo hạn năm 2025 thuộc về nhóm các doanh nghiệp Bất động sản với 111.435 tỷ đồng, nhóm này cũng chiếm 46,7% tổng giá trị trái phiếu doanh nghiệp đáo hạn năm 2026.





Nguồn: VBMA, HNX, HOSE, Bộ Tài Chính

IV. Chi tiết các chỉ tiêu hoạt động của Quỹ:

1. Số liệu chi tiết hoạt động của Quỹ

Chỉ tiêu	1 năm đến thời điểm báo cáo (%)	3 năm gần nhất tính đến thời điểm báo cáo (%)	Từ khi thành lập đến thời điểm báo cáo (%)
A	1	2	3
Tăng trưởng thu nhập/1 đơn vị CCQ	(29,71%)	Không áp dụng	(33,64%)
Tăng trưởng Vốn/1 đơn vị CCQ	35,06%	Không áp dụng	49,58%
Tổng tăng trưởng/1 đơn vị CCQ	5,35%	Không áp dụng	15,94%
Tăng trưởng hàng năm(%) /1 đơn vị CCQ	5,35%	Không áp dụng	6,04%
Tăng trưởng của danh mục cơ cấu	Không áp dụng	Không áp dụng	Không áp dụng
Thay đổi giá trị thị trường của 1 đơn vị CCQ	Không áp dụng	Không áp dụng	Không áp dụng

- Biểu đồ tăng trưởng của Quỹ từ 01/01/2025 tới ngày 31/03/2025

Tăng trưởng NAV/CCQ từ 01.01.2025 đến 31.03.2025



- Thay đổi giá trị tài sản ròng

Chỉ tiêu	31/03/2025	31/12/2024	Tỷ lệ thay đổi
A	1	2	$3=((1)-(2))/(2)$
Giá trị tài sản ròng (NAV) của Quỹ	65.894.836.393	71.443.851.520	(7,77%)
Giá trị tài sản ròng (NAV) trên 1 đơn vị CCQ	11.594,40	11.478,19	1,01%

2. Thống kê về Nhà đầu tư nắm giữ Chứng chỉ quỹ tại thời điểm báo cáo (tại thời điểm 31/03/2025):

Quy mô nắm giữ (Đơn vị)	Số lượng Nhà đầu tư nắm giữ	Số lượng đơn vị Chứng chỉ quỹ nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ
A	1	2	3
Dưới 5.000	200	82.340,10	1,45%
Từ 5.000 - 10.000	2	10.489,52	0,18%
Từ 10.000 - 50.000	3	38.160,18	0,67%
Từ 50.000 - 500.000	1	96.578,29	1,70%
Trên 500.000	3	5.455.763,79	96,00%
Tổng cộng	209	5.683.331,88	100,00%

3. Chi phí ngấm và giảm giá

Quỹ VCAMFI không có chi phí ngấm và chính sách giảm giá.

V. Thông tin về triển vọng thị trường

1. Triển vọng thị trường

Thị trường Trái phiếu doanh nghiệp sẽ cải thiện trong năm tới nhờ nhiều yếu tố hỗ trợ tích cực từ vĩ mô, chính sách tiền tệ linh hoạt cùng các quy định pháp lý rõ ràng hơn.

- Nâng cao tính thanh khoản thị trường: HNX đang thực hiện giai đoạn 2 của thị trường riêng lẻ, cung cấp kênh kết nối trực tuyến công ty chứng khoán, thêm dịch vụ mới cho Nhà đầu tư. Tổng giá trị giao dịch trong năm 2024 đạt gần 1,1 triệu tỷ đồng, bình quân mỗi phiên 4.337 tỷ đồng.
- Ngân hàng phát hành tích cực: việc các ngân hàng thương mại đẩy mạnh huy động vốn qua kênh trái phiếu dù chi phí vốn đắt đỏ hơn so với lãi suất tiền gửi kỳ hạn 12 tháng được cho là nhằm bổ sung cơ cấu vốn trung, dài hạn trong bối cảnh nhu cầu vay vốn đang dần phục hồi.
- Bất động sản ấm dần: Tăng trưởng tín dụng cho lĩnh vực bất động sản, trong đó các vướng mắc về hành lang pháp lý dần được tháo gỡ, cụ thể là Luật Đất đai và Luật các Tổ chức Tín dụng. Khi thị trường bất động sản hồi phục, có thể dẫn đến nhu cầu phát hành trái phiếu mới cho các dự án tiềm năng.

2. Kế hoạch hoạt động Quỹ

- Duy trì khoản tiền và tương đương tiền ở mức phù hợp đáp ứng nhu cầu rút vốn (nếu có) cho Nhà đầu tư.
- Duy trì tỷ trọng trái phiếu 60% - 80%. Khi các trái phiếu đáo hạn sẽ tìm mua các trái phiếu của những doanh nghiệp có cơ cấu tài chính lành mạnh, có độ rủi ro thấp để bảo toàn vốn cho Quỹ.

VI. Thông tin khác

1. Nhân sự điều hành Quỹ

Họ và tên	Chức vụ	Bằng cấp	Quá trình công tác
Bà Trương Thị Thanh Ngọc	Giám đốc Đầu tư	- Cử nhân Tài chính Tín dụng tại trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh Cao học Quản trị Kinh doanh tại trường Đại học Bolton. UK	Gia nhập VCAM từ năm 2017, bà Thanh Ngọc phụ trách việc phân tích và nghiên cứu đầu tư của Quỹ. Bà Thanh Ngọc có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng với các vị trí Trưởng bộ phận Giám sát tại Ban Kiểm soát nội bộ thuộc Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu (ACB); sau đó là Trưởng bộ phận Phân tích và Kế hoạch thuộc Khối Chiến lược Phát triển của Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình (ABBANK). Tại đây, bà phụ trách các hoạt động về nghiên cứu thị trường, đánh giá hiệu quả hoạt động của các ngân hàng, nhằm xây dựng mục tiêu và kế hoạch tăng trưởng với sự tư vấn của các Chuyên gia Cấp cao đến từ Ngân hàng Maybank. Malaysia – Cổ đông chiến lược của ABBANK.

Bà Trần Đỗ Quyền	Trưởng Bộ phận Kế toán quỹ	- Cử nhân Tài chính và Ngân hàng của Trường Singapore Institute of Management (tại Singapore) - Thành viên của Hiệp hội Kế toán viên Công chứng Australia (CPA Australia)	Bà Quyền có kinh nghiệm làm việc lâu năm trong ngành tài chính và lĩnh vực quản lý quỹ. Trong hơn 10 (mười) năm gia nhập VCAM, Bà Quyền chịu trách nhiệm quản lý mảng vận hành và kế toán của các quỹ thành viên, quỹ mở, và sản phẩm ủy thác danh mục của VCAM. Bà từng là người điều hành của Quỹ Đầu Tư Cân Bằng Bản Việt.
------------------	----------------------------	--	---

2. Ban Đại diện Quỹ

Họ và tên	Chức vụ	Bằng cấp	Quá trình công tác
Ông Nguyễn Minh Hoàng	Chủ tịch Ban Đại Diện Quỹ	- Cử nhân Luật Kinh tế của Trường Đại học Luật Hà Nội - Chứng chỉ Hành nghề Luật sư và là thành viên của Đoàn Luật sư Hà Nội	Ông Minh Hoàng có hơn 20 (hai mươi) năm kinh nghiệm về tư vấn đầu tư, pháp lý doanh nghiệp, và các dự án mua bán sáp nhập. Hiện tại, Ông Hoàng phụ trách tư vấn pháp lý doanh nghiệp tại Công Ty TNHH Phoenix Holdings, một công ty chuyên đầu tư vào các công ty thuộc chuỗi hỗ trợ giá trị cho ngành tài chính, cũng như các công ty tài chính truyền thống. Ông từng công tác tại các công ty lớn như Công Ty Cổ Phần Good Day Hospitality (McDonalds' Vietnam), Văn Phòng Đại Diện British American Tobacco, Quỹ Đầu Tư IDG Ventures Vietnam, Công Ty Luật Bizlink, Công Ty Tư Vấn Đầu Tư Và Chuyển Giao Công Nghệ Investconsult Group...
Bà Phan Thị Hồng Lan	Thành viên Ban Đại diện Quỹ	- Cử nhân khoa Thống kê Công nghiệp tại Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh - Chứng chỉ Kế toán trưởng Doanh nghiệp được cấp bởi Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh	Bà Lan có hơn 30 (ba mươi) năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực kế toán và đảm nhiệm những vị trí quan trọng như Kế toán trưởng và Trưởng ban Kiểm soát. Bà Lan hiện là Trưởng ban Kiểm soát tại Ngân Hàng TMCP Bản Việt. Trước đó, bà trải qua nhiều vị trí tại nhiều đơn vị khác nhau như Công Ty Sữa Dutch Lady, Công Ty LD American Home, Công Ty Cổ Phần Pi Capital. Trong giai đoạn từ 2007 tới tháng 3/2013, bà là Kế toán trưởng của Công Ty Cổ Phần Quản Lý Quỹ Đầu Tư Chứng Khoán Bản Việt.
Ông Nguyễn Văn Quang	Thành viên Ban Đại diện Quỹ	- Cử nhân Kinh tế Đầu tư tại Đại học Kinh tế Quốc dân - Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh tại Đại học James Cook University	Ông Quang hiện là Phó Tổng Giám Đốc tại Công ty TNHH Chứng Khoán NH Việt Nam từ năm 2013 tới nay. Ông có hơn 10 (mười) năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực chứng khoán. Ông từng giữ những vị trí quan trọng như: Phó phòng Phân tích Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán Quốc Tế Việt Nam, Trưởng phòng Đầu tư Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn DMC.

Y
 N
 ĐẦU
 CÁN
 ET
 CH

3. Ban điều hành Công ty Quản lý Quỹ

Họ và tên	Chức vụ	Bằng cấp	Quá trình công tác
Bà Nguyễn Thanh Phượng	Chủ tịch Hội đồng quản trị	- Cử nhân ngành Tài chính – Ngân hàng - Đại học Kinh tế Quốc dân (Hà Nội) - Thạc sĩ chuyên ngành Quản trị tài chính Đại học Quốc tế tại Geneva (International University in Geneva), Thụy Sĩ.	Bà Nguyễn Thanh Phượng là thành viên sáng lập của VCAM và Vietcap. Bà hiện đang đảm nhiệm vị trí Chủ tịch Hội đồng Quản trị của VCAM và Vietcap kể từ thời điểm thành lập năm 2007. Với việc thay đổi nhận diện thương hiệu của Ngân hàng Bản Việt – Viet Capital Bank (tiền thân là Ngân hàng Gia Định), bà Phượng được bầu chọn vào Hội đồng Quản trị của ngân hàng này từ tháng 02/2012. Trong vai trò thành viên Hội đồng Quản trị, bà Phượng chịu trách nhiệm về định hướng tầm nhìn, quản trị chiến lược, hỗ trợ Ban Điều hành với mục tiêu đưa Viet Capital trở thành những đơn vị cung cấp dịch vụ tài chính hàng đầu trên thị trường. Bà Phượng từng giữ chức vụ Phó Giám đốc Tài chính Công ty Liên doanh Holcim (Việt Nam), tập đoàn đa quốc gia Thụy Sĩ - một trong những Nhà đầu tư nước ngoài lớn nhất tại Việt Nam. Trước khi sáng lập Viet Capital, bà giữ vai trò Giám đốc đầu tư của Quỹ Vietnam Holding - một Quỹ đầu tư nước ngoài niêm yết trên thị trường chứng khoán London.
Ông Cung Trần Việt	Thành viên Hội đồng quản trị	- Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh của trường Đại Học Sydney - Cử nhân Khoa học về Kỹ thuật Chế Biến Thực Phẩm của Viện Công Nghệ Odessa (Liên Xô cũ)	Ông Việt là một trong những cổ đông sáng lập của VCAM. Ông chịu trách nhiệm về các hoạt động định giá, xây dựng cơ cấu danh mục đầu tư và quản trị rủi ro. Trước đó, ông đã từng là Giám đốc Phân tích và Giám đốc Đầu tư của Quỹ Đầu Tư Vietnam Holding, Thụy Sĩ. Ông là một trong những chuyên gia đầu tiên của Trung Tâm Giao Dịch Chứng Khoán Tp. HCM khi trung tâm mới được thành lập năm 1998. Kể từ năm 2002, ông là Giảng Viên môn Quản trị Tài chính và Định giá Doanh nghiệp tại khoa Kinh Tế - Đại Học Quốc Gia Tp.HCM. Là thành viên sáng lập của Công ty Tư vấn PSV, ông đã có quá trình cộng tác chặt chẽ với hai công ty chứng khoán hàng đầu của Việt Nam.
Ông Phạm Gia Tuấn	Thành viên Hội đồng quản trị	- Cử nhân chuyên ngành Kế toán tại Đại học Sydney University of Technology (Australia) - Hội viên cao cấp Hiệp hội Kế toán viên công chứng Úc (FCPA Australia)	Ông Tuấn trực tiếp giám sát các hoạt động đầu tư tài chính và doanh nghiệp tư nhân của Quỹ. Trước khi gia nhập VCAM, ông đã giữ chức vụ Giám đốc Tài chính tại VinaCapital - nơi ông phụ trách các hoạt động quản lý tài chính, nguồn nhân lực và chiến lược hoạt động của công ty. Ngoài ra, ông Tuấn còn có bề dày hơn 10 năm kinh nghiệm về quản trị thuế và kiểm soát hoạt động doanh nghiệp tại các công ty hàng đầu Vietnam và thế giới như PriceWaterhouseCoopers (Vietnam và

			Australia) và Dutch Lady Vietnam - nơi ông lần lượt đảm trách các chức vụ Giám đốc Quản trị Thuế và Giám đốc Kiểm soát hoạt động doanh nghiệp.
Ông Nguyễn Hoàng Bảo (Henry)	Thành viên Hội đồng quản trị	- Cử nhân Quản trị Kinh doanh Đại học Harvard - Tiến sĩ Y khoa trường Đại học Northwestern - Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh của trường Kellogg School of Management - Hoa Kỳ	Ông Bảo hiện đang là Tổng Giám đốc của Quỹ đầu tư IDG Ventures tại Việt Nam (IDGVV) - chuyên đầu tư vào các công ty thuộc lĩnh vực tiêu dùng, truyền thông và công nghệ kể từ năm 2004. Trước khi gia nhập IDG Ventures Vietnam, ông từng là cộng sự nghiên cứu của Ngân hàng đầu tư Goldman Sachs tại New York. Ông cũng là một trong các thành viên sáng lập S2S Medical Publishing và trang web Medschool.com. Ông còn là Giám đốc Nhượng quyền Phát triển của tập đoàn McDonald's tại Việt Nam. Ông được vinh danh là nhà lãnh đạo trẻ toàn cầu Young Global Leader của Diễn đàn Kinh tế Thế giới, là thành viên của Hiệp hội Asia Society. Ông còn là thành viên Hội đồng quản trị của Trường Đại học Anh Quốc tại Việt Nam. Ngoài ra, ông còn là Chủ tịch Hội đồng cố vấn của Quỹ Phẫu thuật nụ cười Operation Smile Vietnam và là thành viên của Hiệp hội Thương mại Amcham tại Việt Nam. Ông Henry giữ chức vụ điều hành của Tập đoàn VC, Công ty cổ phần Vật Giá, Công ty cổ phần Truyền thông trực tuyến VTC, Tập đoàn Công nghệ Vega, VinaPay và Công ty cổ phần Truyền thông Mặt Trời Vàng.
Ông Phạm Hợp Phố (Pham Pho Hop)	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc	- Thạc sỹ về Quản trị Hành chính công tại trường Đại học Nam Cali, Hoa Kỳ. - Cử Nhân ngành Quan hệ Quốc Tế tại trường Đại học Nam California, Hoa Kỳ	Ông Phố có 11 năm kinh nghiệm làm việc tại quỹ đầu tư mạo hiểm tại Việt Nam. Trước khi gia nhập VCAM, ông Phố giữ chức vụ Phó Chủ tịch Quỹ IDG Ventures Việt Nam (2006 - 2017), thành viên sáng lập muaban.net, chịu trách nhiệm quản lý các hạng mục đầu tư, nghiên cứu đánh giá thị trường, phân tích cơ hội đầu tư, phát triển doanh nghiệp, gọi vốn và thoái vốn cho các công ty giai đoạn khởi nghiệp và tăng trưởng trong lĩnh vực công nghệ thông tin, truyền thông, thương mại điện tử như Hotdeal.vn, NhacCuatui.com, Webtretho.com... Trước đó ông có 5 năm là Cố vấn cấp cao Công nghệ Thông tin (Senior IT Consultant II) tại Trường Đại học Nam Cali, Hoa Kỳ.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 04 năm 2025

TỔNG GIÁM ĐỐC



PHAM PHO HOP